

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐIỆN BIÊN

Nguyễn Văn Tuyên (Chủ biên)

GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC: THỰC TẬP CUỐI KHÓA
NGÀNH: CHĂN NUÔI
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số 1372/QĐ-CDKTKT ngày 31 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên*

Điện Biên, năm 2019

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Giáo trình Thực tập cuối khóa được biên soạn dựa trên cơ sở tập hợp các tài liệu được xuất bản trong những năm gần đây, nhằm phục vụ cho sinh viên ngành Chăn nuôi; nhằm trang bị thêm kiến thức thực tế, đối chiếu giữa lý thuyết đã học với thực tiễn sản xuất. Giáo trình gồm 5 bài; nội dung các bài giới thiệu tổng quát chương trình đào tạo của sinh viên ngành Chăn nuôi. Giáo trình là tài liệu có giá trị cho sinh viên thuộc chuyên ngành Chăn nuôi và bạn đọc muốn tham khảo để nghiên cứu học tập.

Trong quá trình biên soạn giáo trình tác giả đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và các chuyên gia trong ngoài trường. Xin chân thành cảm ơn sự đóng góp chân thành và vô cùng quý báu của quý vị.

Mặc dù đã rất cố gắng, song việc biên soạn giáo trình này khó tránh khỏi sai sót. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được nhiều ý kiến đóng góp của bạn đọc để cuốn giáo trình được bổ sung, chỉnh sửa ngày một hoàn thiện hơn.

Xin được trân trọng cảm ơn!

Điện Biên, ngày 15 tháng 12 năm 2019

Tham gia biên soạn

Chủ biên: Nguyễn Văn Tuyên

MỤC LỤC

Trang

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN	1
LỜI GIỚI THIỆU.....	2
Bài 1. THỰC HÀNH SỬ DỤNG MỘT SỐ THIẾT BỊ, DỤNG CỤ THÚ Y	7
1.1. Sử dụng các loại bơm, kim tiêm	7
1.1.1 Bơm tiêm	7
1.1.2. Bơm tiêm tự động.....	8
1.1.3. Các loại kim tiêm	9
1.1.4. Bơm tiêm bán tự động.....	9
1.2. Sử dụng phanh, kéo và dao mổ.....	10
1.2.1. Các loại phanh.....	10
1.2.2. Các loại kéo	10
1.2.3. Các loại dao mổ	10
1.3. Sử dụng dụng cụ khám bệnh.....	11
1.3.1. Ống nghe.....	11
a. Mục đích.....	11
c. Cách sử dụng.....	11
1.3.2. Nhiệt kế	12
1.4. Máy đo độ dày mỡ lưng	12
1.5. Sử dụng kính hiển vi.....	13
1.5.1. Cấu tạo kính hiển vi	13
1.5.2. Sử dụng kính hiển vi.....	14
1.5.3. Bảo quản kính	14
1.6. Sử dụng bình phun thuốc khử trùng	14
Bài 2. PHỐI HỢP KHẨU PHẦN THỨC ĂN CHO GIA SÚC, GIA CẦM	16
2.1. Trình tự thực hiện	16
2.2. Hướng dẫn chi tiết thực hiện công việc	17
2.3. Các lỗi thường gặp và cách khắc phục	24
2.4. Kiểm tra, đánh giá.....	24
Bài 3. THỰC HÀNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHĂN NUÔI LỢN THỊT.....	25
3.1 Trình tự thực hiện	25

3.2. Hướng dẫn chi tiết các công việc.....	26
3.2.1. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.....	26
3.2.2. Xây dựng kế hoạch chu chuyên đàn lợn thịt.....	26
3.2.3. Xây dựng kế hoạch dự trữ thức ăn.....	28
3.2.4. Xây dựng kế hoạch dự trữ chuồng trại.....	29
3.2.5. Xây dựng kế hoạch dự trữ nhân công lao động: Bao gồm:.....	30
3.3. Các dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.....	33
3.4. Kiểm tra, đánh giá.....	33
Bài 4. THỰC HÀNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHĂN NUÔI LỢN NÁI SINH SẢN.....	34
4.1. Trình tự thực hiện.....	34
4.2. Hướng dẫn chi tiết các công việc.....	35
4.2.1. Xác định các chỉ tiêu.....	35
4.2.2. Xây dựng kế hoạch phối giống và sinh sản của đàn lợn nái.....	36
4.2.3. Xây dựng kế hoạch chu chuyên đàn lợn nái.....	38
4.2.4. Xây dựng kế hoạch dự trữ thức ăn.....	40
4.2.5. Xây dựng kế hoạch dự trữ chuồng trại.....	41
4.2.6. Xây dựng kế hoạch dự trữ nhân công lao động.....	42
4.2.7. Kế hoạch thú y.....	43
4.3. Các dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.....	47
4.4. Kiểm tra đánh giá.....	47
Bài 5. MỘT SỐ THỦ THẬT THÚ Y CƠ BẢN.....	48
5.1 Trình tự thực hiện.....	48
5.2. Hướng dẫn chi tiết các công việc.....	49
5.2.1. Cách sử dụng bơm kim tiêm, lấy thuốc.....	49
5.2.2. Đưa thuốc vào cơ thể gia súc, gia cầm.....	50
5.2.3. Bắt mạch và đo tần số mạch; đếm tần số hô hấp và thân nhiệt gia súc.....	51
5.2.4. Quan sát và đếm tế bào hồng cầu, bạch cầu ở vật nuôi.....	52
5.2.5. Sử dụng một số dụng cụ ngoại khoa, phương pháp khâu vết mổ.....	53
5.3. Các dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.....	54
5.4. Kiểm tra đánh giá.....	54

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực tập cuối khóa

Mã số môn học: C.TTCK.6.303

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun:

- Vị trí: Thực tập cuối khóa là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, nghề Chăn nuôi, được bố trí giảng dạy vào học kỳ 4.

- Tính chất: Môn học này hướng dẫn sinh viên thực hành các nội dung về cách sử dụng một số dụng cụ thú y, thiết bị phòng thí nghiệm; một số thao tác thú y cơ bản; phối hợp khẩu phần thức ăn cho gia súc, gia cầm; xây dựng kế hoạch chăn nuôi lợn thịt, lợn nái sinh sản; thực hiện các thao tác thú y cơ bản.

- Ý nghĩa và vai trò của môn học: Là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo sinh viên Cao đẳng ngành Chăn nuôi.

Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức:

+ Nhớ và trình bày được các bước khi sử dụng các dụng cụ thú y, thiết bị phòng thí nghiệm; một số thao tác thú y cơ bản; phối hợp khẩu phần thức ăn cho gia súc, gia cầm; xây dựng kế hoạch chăn nuôi lợn thịt, lợn nái sinh sản;

Trình bày được các bước thực hiện một số thủ thuật thú y cơ bản.

- Kỹ năng:

+ Đưa được thuốc vào cơ thể bằng các đường khác nhau;

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thú y và dụng cụ phòng thí nghiệm;

+ Đánh giá được nhu cầu dinh dưỡng, phương pháp chế biến, phối hợp và phối trộn được khẩu phần ăn cho gia súc, gia cầm và thu thập được số liệu; xây dựng kế hoạch chăn nuôi lợn thịt, lợn nái sinh sản.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Làm việc độc lập hoặc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện thay đổi.

+ Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm với nhóm.

+ Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

Nội dung của môn học:

TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra
1	Bài 1. Thực hành sử dụng một số thiết bị, dụng cụ thú y	19		19	
2	Bài 2. Phối hợp khẩu phần thức ăn cho gia súc, gia cầm.	25		25	

	Kiểm tra 1 tiết	1			1
3	Bài 3. Thực hành xây dựng kế hoạch chăn nuôi lợn thịt	35		35	
	Kiểm tra 1 tiết	1			1
4	Bài 4. Thực hành xây dựng kế hoạch chăn nuôi lợn nái sinh sản	38		38	
5	Bài 5. Một số thủ thuật thú y cơ bản	10		10	
	Kiểm tra 1 tiết	1			1
	Thi kỹ năng thực hành	5		5	
	Tổng	135		132	3

Bài 1.

THỰC HÀNH SỬ DỤNG MỘT SỐ THIẾT BỊ, DỤNG CỤ THÚ Y

Mã bài: 01

Giới thiệu

Thiết bị, dụng cụ thú y đóng vai trò quan trọng với ngành chăn nuôi – thú y. Để đạt được hiệu quả điều trị như mong muốn thì việc lựa chọn, sử dụng sản phẩm đúng với mục đích là điều thiết yếu. Để hiểu được công dụng, cách sử dụng, hãy nghiên cứu bài học dưới đây:

Mục tiêu

- Kiến thức:

Mô tả được cấu tạo và nguyên lý hoạt động một số thiết bị, dụng cụ thú y.

- Kỹ năng:

+ Sử dụng được một số thiết bị, dụng cụ thú y.

+ Thực hiện vệ sinh, bảo dưỡng một số thiết bị, dụng cụ thú y

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:

+ Làm việc độc lập hoặc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện thay đổi.

+ Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm với nhóm.

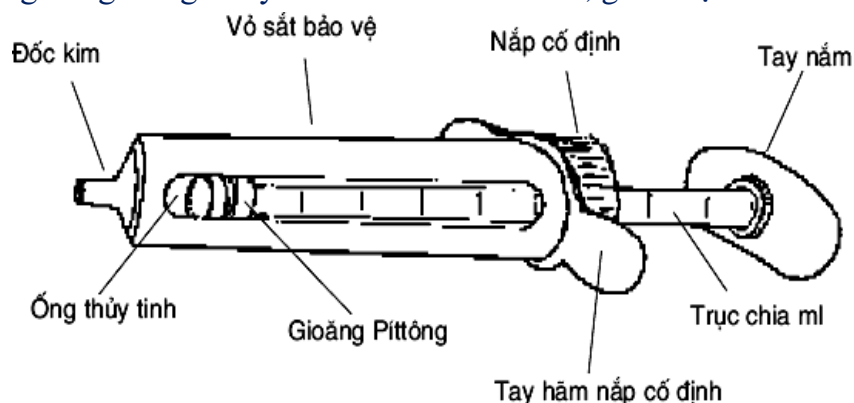
+ Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

Nội dung chính

1.1. Sử dụng các loại bơm, kim tiêm

1.1.1 Bơm tiêm

- Thường dùng trong thú y là bơm tiêm có vỏ sắt, gồm loại 10 ml và loại 20 ml.



Hình 1.1: Cấu tạo bơm tiêm vỏ sắt dùng trong thú y

Lưu ý:

Vặn tay nắm phía sau để tăng giảm độ khít của gioăng cao su. Có thể kiểm tra độ kín của bơm tiêm bằng cách:

+ Rút pit tông ra khoảng 1,5 đến 2 cm

+ Dùng 1 ngón tay trái bịt kín phía phía đốc kim.

+ Tiếp tục kéo pit tông ra cho đến khi thấy chặt tay.

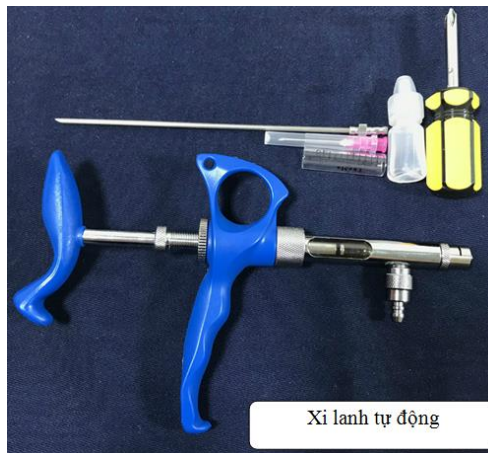
+ Thả tay phải ra, pit tông sẽ bị hút ngược về vị trí cũ.

- + Nếu pít tông không chạy trở lại là do:
 - . Gioăng cao su ép quá chặt vào thành thuỷ tinh
 - . Gioăng cao su không kín.
- Đốc kim:
 - + Không được quá mòn.
 - + Lắp vừa khít với kim tiêm.

1.1.2. Bơm tiêm tự động

a. Cấu tạo

- Ống thủy: Là phần ống có màu trong suốt có các vạch chia độ từ 0,1 - 2 - 5ml, ống thủy là nơi chứa thuốc trước khi thuốc được đưa vào cơ thể vật nuôi.
- Tay tựa và tay đẩy: Là phần tiếp xúc với tay người sử dụng, có tác dụng giữ vững bơm tiêm trong khi tiêm.
- Ốc điều chỉnh liều lượng: Là ốc nằm trên trụ pít tông và cách tay đẩy một khoảng cách nhỏ, chúng có chức năng điều chỉnh dung lượng thuốc tối đa đi vào bơm tiêm trong mỗi lần tiêm.
- Đầu vào: Là đầu đi vào của thuốc, được thiết kế vuông góc với phần thân bơm tiêm cũng là điểm kết nối của ống nhựa mềm dẫn thuốc.
- Đầu cắm kim: Là nơi cắm các loại kim tiêm, đầu cắm kim được thiết kế hình trụ tròn nhỏ và làm bằng inox, được làm theo một kích thước chung để cắm được mọi loại kim tiêm khác nhau.
- Bộ phận lắp giữ bình chứa thuốc: Là phần có thể tháo rời với bơm tiêm, được làm bằng nhựa, dùng để lắp và cố định bình chứa thuốc có dung tích nhỏ.



Hình 1.2. Cấu tạo bơm tiêm tự động

b. Cách sử dụng

Bước 1: Lắp các bộ phận kim tiêm và bộ phận lắp giữ bình thuốc vào bơm tiêm, điều chỉnh ốc điều chỉnh dung lượng thuốc tối đa cho mỗi lần tiêm.

Bước 2: Lắp bình thuốc vào bộ phận lắp giữ bình thuốc, nếu bình thuốc quá lớn thì cần phải sử dụng đến dây dẫn thuốc bằng ống nhựa mềm và kim hút thuốc. Đầu tiên, nối một đầu dây dẫn thuốc với đầu vào của bơm tiêm, đầu còn lại nối với kim hút thuốc loại dài sau đó thả kim vào bình thuốc là ta đã hoàn thành xong bước 2.

Bước 3: Sau khi lắp bình thuốc thành công thuốc sẽ được tự động nạp vào bơm tiêm và chứa ở ống thủy.

Bước 4: Thực hiện tiêm cho vật nuôi bằng cách tác động lực vào tay đẩy và tay tựa của bơm tiêm pit thông sẽ chuyển động và đẩy thuốc vào cơ thể vật nuôi. Khi tiêm thao tác cần nhẹ nhàng nhưng vẫn đảm bảo nhanh và chính xác để vật nuôi không bị quá đau.

Bước 5: Đặt tay giữ vị trí cầm kim tiêm và rút kim tiêm ra kết thúc quá trình tiêm.

Sau khi rút kim tiêm ra thuốc sẽ tự động được nạp vào bơm tiêm để chuẩn bị cho lần tiêm tiếp theo, với loại kim tiêm tự động này sẽ không phải hút thuốc như đối với các loại kim thông thường khác.

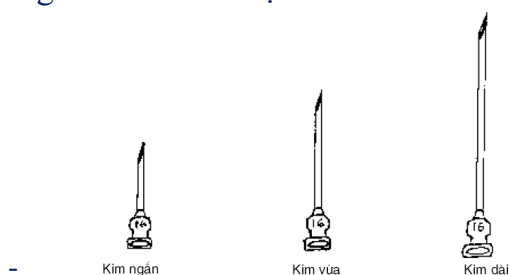
c. Lưu ý khi sử dụng

- Khử trùng bơm tiêm, kim tiêm trong nước sôi 100°C từ 3-5 phút.
- Lắp loại kim tiêm phù hợp với vật nuôi và phù hợp với tính chất từng loại thuốc được tiêm.
- Thực hiện tiêm cho các cá thể khỏe mạnh trước, các cá thể yếu sau.
- Khi phát hiện có dấu hiệu khó tiêm, pit tông bị nhòe cần kiểm tra bơm tiêm và thay thế khi cần thiết để đảm bảo lượng thuốc khi tiêm được chính xác.
- Đeo găng tay và mặc đồ bảo hộ khi tiêm.

1.1.3. Các loại kim tiêm

Có 3 loại chính:

- Kim ngắn (1,5 cm): dùng để tiêm dưới da.
- Kim vừa (3 cm): dùng để tiêm bắp.
- Kim dài (5 cm): dùng để tiêm tĩnh mạch.



Hình 1.3. Các loại kim tiêm

- Cỡ kim tiêm:

Chọn cỡ kim tiêm phù hợp để tiêm cho đối tượng vật nuôi:

- + Kim cỡ 16 để tiêm trâu bò.
- + Kim cỡ 10 để tiêm lợn con.
- + Kim cỡ 9 để tiêm gia cầm.

1.1.4. Bơm tiêm bán tự động

Loại bơm tiêm inox bán tự động có vỏ được làm bằng inox, ống thủy tinh cao cấp, có các loại dung tích từ: 10ml, 20ml 30ml, 50ml hoặc 100ml dùng tiêm cho heo (lợn), bò và các loại gia súc, gia cầm khác nhau.

a. Cấu tạo

- Ống thủy: Là nơi chứa thuốc, trên ống thủy có vạch chia.
- Pittong
- Tay cầm
- Ốc điều chỉnh dung lượng: cho phép điều chỉnh lượng thuốc tối đa khi tiêm cho mỗi vật nuôi trong mỗi lần tiêm, 1-2-3-4-5ml